

## Contents

4.8.	đỘ TIN CẬY CỦA HỆ THỐNG FILE .....	2
4.9.	BẢO MẬT CHO HỆ THỐNG FILE.....	4
4.10.	HỆ THỐNG FILE FAT .....	4

### **CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG**

1.1.	CÁC THÀNH PHẦN CỦA HỆ THỐNG MÁY TÍNH
1.2.	KHÁI NIỆM HỆ ĐIỀU HÀNH
1.3.	CÁC DỊCH VỤ DO HỆ ĐIỀU HÀNH CUNG CẤP
1.4.	GIAO DIỆN LẬP TRÌNH CỦA HỆ ĐIỀU HÀNH
1.5.	QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN HỆ ĐIỀU HÀNH
1.6.	CẤU TRÚC HỆ ĐIỀU HÀNH
1.7.	MỘT SỐ HỆ ĐIỀU HÀNH CỤ THỂ

### **CHƯƠNG 4: HỆ THỐNG FILE**

4.1.	KHÁI NIỆM FILE
4.2.	CÁC PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP FILE
4.3.	CÁC THAO TÁC VỚI FILE
4.4.	THƯ MỤC
4.5.	CẤP PHÁT KHÔNG GIAN CHO FILE
4.6.	QUẢN LÝ KHÔNG GIAN TRÊN đĩa
4.7.	TỔ CHỨC BÊN TRONG CỦA THƯ MỤC
4.8.	đỘ TIN CẬY CỦA HỆ THỐNG FILE
4.9.	BẢO MẬT CHO HỆ THỐNG FILE
4.10.	HỆ THỐNG FILE FAT

### **CHƯƠNG 3: QUẢN LÝ BỘ NHỚ**

3.1.	đỊA CHỈ VÀ CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN
3.2.	MỘT SỐ CÁCH TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH
3.3.	PHÂN CHƯƠNG BỘ NHỚ
3.4.	PHÂN TRANG BỘ NHỚ
3.5.	PHÂN ĐOẠN BỘ NHỚ
3.6.	BỘ NHỚ ẢO
3.7.	ĐỔI TRANG
3.8.	CẤP PHÁT KHUNG TRANG
3.9.	TÌNH TRẠNG TRÌ TRỆ
3.10.	QUẢN LÝ BỘ NHỚ TRONG INTEL PENTIUM

### **CHƯƠNG 2: QUẢN LÝ TIỀN TRÌNH**

- 2.1. CÁC KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN TIỀN TRÌNH
- 2.2. DÒNG
- 2.3. ĐIỀU ĐỘ TIỀN TRÌNH
- 2.4. ĐỒNG BỘ HÓA TIỀN TRÌNH ĐỒNG THỜI

#### 4.8. ĐỘ TIN CẬY CỦA HỆ THỐNG FILE

**Câu 1: Phương án nào sau đây là đúng:**

- A, Để tránh mất thông tin do các khối hỏng gây ra cần phát hiện khối hỏng và tránh ghi thông tin lên đó.
- B, Để tránh mất thông tin do các khối hỏng gây ra cần giữ nguyên tình trạng khối và ghi thông tin cần thiết lên đó.
- C, Để tránh mất thông tin do các khối hỏng gây ra cần phát hiện khối hỏng và ghi thông tin cần thiết lên đó.
- D, Để tránh mất thông tin do các khối hỏng gây ra cần giữ nguyên tình trạng khối và tránh ghi thông tin lên đó.

**Câu 2: Có mấy phương án thường được sử dụng trong phát hiện và loại trừ khối hỏng**

- A, 1
- B, 2
- C, 3
- D, 4

**Câu 3: Chọn đáp án chứa tất cả phương án đúng**

- 1. Có 3 phương pháp sao lưu
- 2. Sao lưu toàn bộ trên đĩa: tất cả thông tin trên đĩa sẽ được sao sang băng từ.
- 3. Sao lưu tăng dần được sử dụng không cần sao lưu nào trước
- 4. Sao lưu toàn bộ được tiến hành hàng tuần, còn sao lưu tăng dần được tiến hành hàng tháng

Các ý đúng là

- A, 1, 2
- B, 1, 3
- C, 2, 3
- D, 3, 4
- E, Không có đáp án đúng

**Câu 4: Chọn đáp án chứa tất cả phương án đúng**

1. Khi xoá file, hệ hống file đọc địa chỉ các khối thuộc về file, đánh dấu khối thành khối trống sau đó giải phóng khoản mục chứa file
2. Một khối đồng thời thuộc về hai file cùng một lúc không gây mất dữ liệu
3. file có thể bị xoá trong khi khoản mục ứng với file trong thư mục vẫn còn.

Các ý đúng là:

- A, 1, 2
- B, 2, 3
- C, 1, 3
- D, 1, 2, 3

**Câu 5: Chọn đáp án SAI**

- A. Việc kiểm tra chỉ cho phép phát hiện lỗi sau khi đã xảy ra và không đảm bảo khôi phục dữ liệu đối với một số lỗi.
- B. Giao tác là một tập hợp các thao tác cần phải được thực hiện trọn vẹn cùng với nhau.
- C. Đối với hệ thống file, mỗi giao tác sẽ bao gồm những thao tác thay đổi liên kết cần thực hiện tách rời nhau.
- D. File log: dạng file nhật ký ghi lại thông tin về hệ thống theo thời gian

**Câu 6: Chọn đáp án đúng vào gạch chân**

Khi xoá file, hệ thống file đọc \_\_\_\_\_ các khối thuộc về file, đánh dấu khối thành khối trống sau đó giải phóng khoản mục chứa file.

- A. Dữ liệu
- B. Địa chỉ
- C. Trực tiếp
- D. Tất cả
- E. Không điền gì

**Câu 7: Chọn đáp án đúng vào gạch chân**

Phương pháp thứ hai trong phát hiện loại trừ khối hỏng: Hệ điều hành tập trung tất cả các khối hỏng thành \_\_\_\_ file. Do thuộc về file, các khối này được đánh dấu như đã cấp phát và do vậy không được sử dụng nữa.

- A. Một
- B. Nhiều

**Câu 8: Chọn tất cả đáp án đúng**

1. Băng dùng sao lưu có thể là băng video thông thường với thiết bị ghi đi kèm
2. Ưu điểm của băng từ là dung lượng lớn, tốc độ nhanh.
3. Ưu điểm của băng từ là dung lượng nhỏ, tốc độ nhanh.

- A. 1, 2
- B. 1, 3
- C. 2, 3
- D. Không có đáp án

#### 4.9. BẢO MẬT CHO HỆ THỐNG FILE

#### 4.10. HỆ THỐNG FILE FAT

#### BẢO MẬT CHO HỆ THỐNG FILE

##### 1. Dùng mật khẩu:

**Câu 1: Nhược điểm của sử dụng mật khẩu để bảo mật cho hệ thống File?**

- A, Người dùng phải nhớ nhiều mật khẩu
- B, Mỗi khi thao tác với tài nguyên lại gõ mật khẩu
- C, mỗi thao tác truy cập đều đòi hỏi cung cấp mật khẩu nên rất mất thời gian và không tiện lợi
- D, Tất cả các phương án trên

**Câu 2: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về bảo mật cho hệ thống file?**

- A, Bảo mật cho hệ thống file là ngăn cản việc truy cập trái phép các thông tin lưu trữ trong file và thư mục.
- B, Đối với các hệ thống nhỏ dành cho một người dùng, vấn đề bảo mật tương đối đơn giản và có thể thực hiện bằng các biện pháp vật lý, ví dụ, không cho những người khác tiếp cận tới hệ thống.
- C, Trong những hệ thống tính toán đa người dùng, việc bảo mật cho file và thư mục thực hiện bằng cách kiểm soát quyền truy cập tới các tài nguyên này.
- D, Tất cả các phương án trên

##### 2. Sử dụng danh sách quản lý truy cập ACL (Access Control List)

**Câu 3: Các quyền truy cập cơ bản khi sử dụng danh sách quản lý truy cập ACL để bảo mật cho hệ thống File là?**

- A, Quyền đọc (r); quyền ghi, thay đổi (w); quyền xóa
- B, Quyền đọc (r); quyền ghi, thay đổi (w);
- C, Quyền đọc (r); quyền ghi, thay đổi (w); quyền xóa; quyền thay đổi chủ file (change owner)
- D, Quyền đọc (r); quyền ghi, thay đổi (w)

**Câu 4: Phát biểu nào sau đây là sai khi sử dụng danh sách quản lý truy cập ACL để bảo mật cho hệ thống File?**

- A, Mỗi file được gán danh sách đi kèm, chứa thông tin định danh người dùng và các quyền người đó được thực hiện với file
- B, ACL thường được lưu trữ như thuộc tính của file/ thư mục
- C, Các quyền truy cập cơ bản: Quyền đọc (r); quyền ghi, thay đổi (w); quyền xóa; quyền thay đổi chủ file (change owner)
- D, Thường được sử dụng cùng với cơ chế truy cập file

## **HỆ THỐNG FILE FAT**

### **1. Đĩa logic**

**Câu 1: Cách sắp xếp nào sau đây là đúng khi phát biểu về sự cấp phát không gian trên đĩa (khối logic)?**

- A, Boot sector và các khối dự phòng, Bảng FAT1, Bảng FAT2, Thư mục gốc,
- B, các file và thư mục của đĩa lô gic, Bảng FAT1, Bảng FAT2, Boot sector và các khối dự phòng, Thư mục gốc
- C, Bảng FAT1, Bảng FAT2, Thư mục gốc, Boot sector và các khối dự phòng, các file và thư mục của đĩa lô gic
- D, Thư mục gốc, Bảng FAT1, Bảng FAT2, Boot sector và các khối dự phòng, các file và thư mục của đĩa lô gic

**Câu 2: Đơn vị cấp phát trên đĩa (khối logic) là gì?**

- A, Cluster
- B, Sector
- C, Root
- D, FAT

### **2. Boot sector**

**Câu 3: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về boot sector:**

- A, Sector đầu tiên của đĩa logic
- B, Chứa thông tin mô tả cấu trúc đĩa logic: kích thước sector, cluster, kích thước bảng FAT
- C, Chứa mã chương trình khởi động nếu đĩa logic là đĩa khởi động
- D, Tất cả các phương án trên

**Câu 4: Byte đầu tiên (vị trí 0) trong 32 bytes đầu tiên của boot sector có ý nghĩa gì?**

- A, Tên hãng sản xuất, bổ sung dấu trắng ở cuối cho đủ 8B. Ví dụ: IBM 3.3, MSDOS5.0.v.v.
- B, Lệnh Jump. Chỉ thị cho CPU bỏ qua phần thông tin và nhảy tới thực hiện phần mã khởi động của hệ điều hành nếu đây là đĩa khởi động.
- C, Lệnh Jump. Chỉ thị cho CPU bỏ qua phần thông tin và nhảy tới thực hiện phần mã khởi động của hệ điều hành nếu đây là đĩa khởi động.
- D, Total sector. Tổng số sector trên đĩa cho trường hợp có nhiều hơn 65535.

### **3. Bảng FAT**

**Câu 5: Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về thông tin chứa trong mỗi ô bảng FAT?**

- A, STT cluster tiếp theo trong danh sách các khối của file
- B, Dấu hiệu đánh dấu cluster dự phòng
- C, Bảng 1 nếu cluster trống, chưa cấp phát cho file nào
- D, Dấu hiệu đánh dấu cluster hỏng, không được sử dụng

**Câu 6: Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về thông tin chứa trong mỗi ô bảng FAT?**

- A, STT cluster tiếp theo trong danh sách các khối của file
- B, Dấu hiệu đánh dấu cluster dự phòng
- C, Bảng 1 nếu cluster trống, chưa cấp phát cho file nào

D, Dấu hiệu đánh dấu cluster hỏng, không được sử dụng

**Câu 7: Hệ thống File có mấy phiên bản?**

A, 2

B, 3

C, 4

D, 5

**4. Thư mục gốc:**

**Câu 8: Số bit để biểu diễn số giây khi tạo file đối với thư mục gốc (ROOT) gồm có mấy bit?**

A, 3

B, 4

C, 5

D, 6